

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-la-mật-đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 6
Quyển Thứ 135
Hội Thứ Nhất

PHẨM SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC
Thứ 30 – 33

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình mười phương thế giới như hàng hà sa thủy đều khiến an trụ Độc giác Bồ-đề, chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì nếu giáo hóa hữu tình khiến đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thời làm cho Phật nhân thế gian chẳng dứt. Sở vì sao? Vì do có Bồ-tát Ma-ha-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Do có Bồ-tát Ma-ha-tát, nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do có Bồ-tát Ma-ha-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì đây nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và a-tổ-lạc, người, phi người thấy nên đem vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bồ-tát Ma-ha-tát.

Kiều Thi Ca! Do đây nên biết, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thọ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế cho người đọc tụng, hoặc chuyển thọ tả rộng khiến lưu khắp, chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, trong tạng bí mật rộng thuyết tất cả thắng thiện pháp thế gian và xuất thế gian vậy. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ thi thiết khá được.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đô-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Quang, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Tịnh, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Quảng, trời Thiểu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ thi thiết khá được.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Bồ thí Ba-la-mật-đa, Tịnh giới Ba-la-mật-đa, An nhẫn Ba-la-mật-đa, Tinh tiến Ba-la-mật-đa, Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc

không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế thì thiết khả được.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có năm nhãn, sáu thần thông thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn thì thiết khả được.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, và Dự lưu hướng Dự lưu quả, Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Độc Giác và Độc giác Bồ-đề thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát và các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát thì thiết khả được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chư Phật Vô thượng Chánh Đẳng Bồ-đề thì thiết khả được.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình mười phương thế giới như hằng hà sa thủy đây ra, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình tất cả mười phương thế giới đều khiến tu học bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý người hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiên Đế Thích thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nhiều lắm. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm. Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thờ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế cho người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế trong tạng bí mật rộng thuyết tất cả pháp vô lậu. Thanh văn chứng tánh bồ-đặc-già-la tu học pháp này mau vào Thanh văn Chánh tánh ly sanh, được quả Dự lưu, được quả Nhất lai, được quả Bất hoàn, được quả A-la-hán. Độc giác chứng tánh bồ-đặc-già-la tu học pháp này mau vào Độc giác Chánh tánh ly sanh, lần nữa chứng được Độc giác Bồ-đề. Bồ-tát chứng tánh bồ-đặc-già-la tu học pháp này mau vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, lần nữa tu hành các hạnh Bồ-tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Kiều Thi Ca! Nói là Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, trong tạng bí mật đã thuyết tất cả pháp vô lậu ấy, chỗ gọi là Bồ thí Ba-la-mật-đa, Tịnh giới Ba-la-mật-đa, An nhẫn Ba-la-mật-đa, Tinh tiến Ba-la-mật-đa, Tinh lục Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.

Vô lậu bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Năm nhãn, sáu thần thông. Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn và bao nhiêu Phật pháp vô lượng vô biên, đều ở trong đây đã thuyết tất cả pháp vô lậu.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu, chỗ được nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình thế giới mười phương như thế đều khiến tu học bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì các loại hữu tình tu hành bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông chẳng khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú. Nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu bèn được thoát hẳn ba ác thú vậy, huống là giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất Hoàn, A-la-hán chỗ được nhóm phước mà chẳng hơn kia ư?

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình tất cả thế giới mười phương đều trụ quả Dự Lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến nó an trụ Độc giác Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì bao nhiêu công đức Độc giác Bồ-đề hơn Dự lưu thấy gấp trăm ngàn lần vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình tất cả thế giới mười phương, đều khiến an trụ Độc giác Bồ-đề, chỗ được nhóm phước chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Nếu giáo hóa hữu tình khiến đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thời làm cho Phật nhãn thế gian chẳng dứt. Sở vì sao? Vì do có Bồ-tát Ma-ha-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Do có Bồ-tát Ma-ha-tát, nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do có Bồ-tát Ma-ha-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì đây nên, Kiều Thi Ca! Tất cả thế gian hoặc trời, hoặc ma, hoặc phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn và a-tổ-lạc, người, phi người thấy, nên đem vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thấy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bồ-tát Ma-ha-tát.

Kiều Thi Ca! Do đây nên biết, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế cho người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu khắp, chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, trong tạng bí mật rộng thuyết tất cả thắng thiện pháp thế gian và xuất thế gian vậy. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ thi thiết khá được.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Quang, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Tịnh, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Quảng, trời Thiểu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh thi thiết khá được. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tướng phi tướng xứ thi thiết khá được.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Bồ thí Ba-la-mật-đa, Tịnh giới Ba-la-mật-đa, An nhãn Ba-la-mật-đa, Tinh tiến Ba-la-mật-đa, Tĩnh lự Ba-la-mật-

đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế thi thiết khá đượ.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có năm nhãn, sáu thần thông thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn thi thiết khá đượ.

Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, và Dự lưu hướng Dự lưu quả, Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có Độc Giác và Độc giác Bồ-đề thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát và các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát thi thiết khá đượ. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, trong tạng bí mật đã thuyết pháp, nên thế gian mới có tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chư Phật Vô thượng Chánh Đẳng Bồ-đề thi thiết khá đượ.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thọ trì đọc tụng, như lý suy nghĩ, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ đượ nhóm phước thắng hơn giáo hóa các loại hữu tình một châu Nam thiệm bộ, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ đượ nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình châu Nam thiệm bộ, châu Đông thắng thần, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ đượ nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình một bốn đại châu, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ đượ nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình Tiểu thiên thế giới, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ đượ nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình Trung thiên thế giới, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ đượ nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần

thông. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình mười phương thế giới như hằng hà sa thủy, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình tất cả thế giới mười phương đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Kiều Thi Ca! Trong đây nói là như lý suy nghĩ, nghĩa là đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai, giác nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thọ trì đọc tụng, như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bồ thí Ba-la-mật-đa thọ trì đọc tụng, như lý suy nghĩ.

Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi nội không, như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi chơn như, như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi khổ thánh đế như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi tập diệt đạo thánh đế như lý suy nghĩ.

Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi bốn tinh lự như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi bốn vô lượng, bốn vô sắc định như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi tám giải thoát như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi bốn niệm trụ như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi không giải thoát môn như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi năm nhãn như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi sáu thần thông như lý suy nghĩ.

Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi Phật mười lực như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi pháp vô vong thất như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi tánh hằng trụ xả như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi nhất thiết trí như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi tất cả đà-la-ni môn như lý suy nghĩ. Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi tất cả tam-ma-địa môn như lý suy nghĩ.

Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát như lý suy nghĩ. Kiều Thi Ca! Lại đem hạnh chẳng hai chẳng phải chẳng hai giác nơi Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề như lý suy nghĩ.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, đem vô lượng pháp môn rộng vì người thuyết tuyên nêu khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước hơn tự thọ trì, hoặc đọc, hoặc tụng, như lý suy nghĩ Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chỗ được công đức.

Kiều Thi Ca! Nói là nghĩa thú Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, nghĩa là Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây chẳng hai chẳng phải chẳng hai, chẳng hữu tướng chẳng phải vô tướng, chẳng vào chẳng ra, chẳng tăng

chẳng giảm, chẳng nhiễm chẳng tịnh, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng chấp chẳng phải chẳng chấp, chẳng trụ chẳng phải chẳng trụ, chẳng thật chẳng phải chẳng thật, chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hòa hợp chẳng phải chẳng hòa hợp, chẳng nhân duyên chẳng phải chẳng nhân duyên, chẳng pháp chẳng phải chẳng pháp, chẳng chơn như chẳng phải chẳng chơn như, chẳng thật tế chẳng phải chẳng thật tế, nghĩa thú như thế có vô lượng pháp môn. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng rộng giáo hóa nghĩa thú Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế cho người, khiến cho dễ hiểu, chỗ được nhóm phước hơn tự thọ trì, hoặc đọc, hoặc tụng, như lý suy nghĩ Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chỗ được công đức vô lượng vô biên.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tự đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thọ trì đọc tụng, như lý suy nghĩ. Dem vô lượng pháp môn vì người rộng thuyết, tuyên nêu khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô số.

Bất giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy nên đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt tuyên nói khai thị Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Phật nói: Kiều Thi Ca! Như vậy, như vậy. Như lời ngời đã nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy nên đem các văn nghĩa khéo tuyệt tuyên nói khai thị Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt tuyên nói khai thị Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên nhóm đại công đức vô lượng vô số vô biên, chẳng thể nghĩ bàn được.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trọn đời sống đem vô lượng các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệp trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có đều thanh tịnh lạc cụ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương vô lượng vô số thế giới. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân tự đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thọ trì đọc tụng, như lý suy nghĩ, lại y theo các thứ văn nghĩa khéo tuyệt đem vô lượng pháp môn vì người rộng thuyết, tuyên nêu khai diễn giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến kia dễ hiểu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì do kia đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại đều học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đang chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân ở đại kiếp vô lượng vô số vô biên, đem hữu sở đắc làm phương tiện, tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa; ở đại kiếp vô lượng vô số vô biên, đem hữu sở đắc làm phương tiện, tu hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa; ở đại kiếp vô lượng vô số vô biên, đem hữu sở đắc làm phương tiện, tu hành An nhẫn Ba-la-mật-đa; ở đại kiếp vô lượng vô số vô biên đem hữu sở đắc làm phương tiện, tu hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa; ở đại kiếp vô lượng vô số vô biên đem hữu sở đắc làm phương tiện, tu hành Tinh lự Ba-la-mật-đa; ở đại kiếp vô lượng vô số vô biên, đem hữu sở đắc làm phương tiện, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, đem vô sở đắc làm phương tiện thọ trì đọc tụng, như lý suy nghĩ, lại đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, trong chùng giầy lát vì người biện nói, tuyên nêu khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước.

Kiều Thi Ca! Trong đây nói là hữu sở đắc ấy, nghĩa là các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu bồ thí, tác nghĩ như vậy: "Ta năng ơn thí, kia là kẻ nhận, đây là thí, quả thí và vật thí". Khi kia hành thí, gọi tên trụ bồ thí, chẳng gọi Bồ thí Ba-la-mật-đa, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu tịnh giới, tác nghĩ như vậy: "Ta năng trì giới, vì hộ giới kia, đây là quả giới và giới bị trì". Khi kia trì giới, gọi tên trụ giới chẳng gọi Tịnh giới Ba-la-mật-đa, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu an nhẫn, tác nghĩ như vậy: "Ta năng tu an nhẫn, vì hộ kia vậy, đây là quả nhẫn và tự tánh nhẫn". Khi kia tu nhẫn gọi tên trụ an nhẫn, chẳng gọi An nhẫn Ba-la-mật-đa, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu tinh tiến, tác nghĩ như vậy: "Ta năng tinh tiến vì tu dứt kia, đây quả tinh

tiền, tự tánh tinh tiến". Khi kia tinh tiến gọi tên trụ tinh tiến, chẳng gọi Tinh tiến Ba-la-mật-đa, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu tĩnh lự, tác nghĩ như vậy: "Ta năng tu định, kia là cảnh định, đây là quả tĩnh lự, tự tánh tĩnh lự". Khi kia tu định gọi tên trụ tĩnh lự, chẳng gọi Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu bát-nhã, tác nghĩ như gầy: "Ta năng tu huệ, kia là cảnh huệ, đây quả bát-nhã, tự tánh bát-nhã." Khi kia tu huệ gọi tên trụ bát-nhã, chẳng gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện vậy. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, vì đem hữu sở đắc làm phương tiện, nên chẳng năng viên mãn Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao năng viên mãn được Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bồ thí, bắt đắc kể thí, kể thọ thí, quả thí và vật thí, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn được Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tịnh giới, bắt đắc kể trì, quả do hộ giới và giới bị trì, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn được Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu an nhẫn, bắt đắc năng nhẫn, quả do hộ nhẫn và tự tánh nhẫn, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn được An nhẫn Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tinh tiến, bắt đắc kể siêng, quả do vì siêng, tự tánh tinh tiến, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn được Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tĩnh lự, bắt đắc kể định, cảnh định, quả định, tự tánh tĩnh lự, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn được Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bát-nhã, bắt đắc kể huệ, cảnh huệ, quả huệ, tự tánh bát-nhã, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy nên đem huệ vô sở đắc như thế và đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên đem huệ vô sở đắc như thế và đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Nên đem huệ vô sở đắc như thế và đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, tuyên nói Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Nên đem huệ vô sở đắc như thế và đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, tuyên nói An nhẫn Ba-la-mật-đa. Nên đem huệ vô sở đắc như thế và đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, tuyên nói Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Nên đem huệ vô sở đắc như thế và đem các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, tuyên nói Bồ thí Ba-la-mật-đa. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Vì ở đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tự Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kể sơ phát tâm Vô thượng Bồ-đề nghe kia đã nói tương tự Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tâm bèn mê lầm, mất nơi trung đạo. Vậy nên phải đem huệ vô sở đắc và các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Vì ở đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tự Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Kể sơ phát tâm Vô thượng Bồ-đề nghe kia đã nói tương tự Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tâm bèn mê lầm, mất nơi trung đạo. Vậy nên phải đem huệ vô sở đắc và các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh tiến Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Vì ở đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tự Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Kể sơ phát tâm Vô thượng Bồ-đề nghe kia đã nói tương tự Tinh tiến Ba-la-mật-đa, tâm bèn mê lầm, mất nơi trung đạo. Vậy nên phải đem huệ vô sở đắc và các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tinh tiến Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Vì ở đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kể sơ phát tâm Vô thượng Bồ-đề nghe kia đã nói tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa, tâm bèn mê lầm, mất nơi trung đạo. Vậy nên phải đem huệ vô sở đắc và các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Vì ở đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kể sơ phát tâm Vô thượng Bồ-đề nghe kia đã nói tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa,

tâm bèn mê lầm, mất nơi trung đạo. Vậy nên phải đem huệ vô sở đắc và các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Vì ở đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kẻ sơ phát tâm Vô thượng Bồ-đề nghe kia đã nói tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa, tâm bèn mê lầm, mất nơi trung đạo. Vậy nên phải đem huệ vô sở đắc và các thứ văn nghĩa khéo tuyệt, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Bồ thí Ba-la-mật-đa.

--- o0o ---